TOÀ ÁN NHÂN DÂN QUẬN ĐỐNG ĐA **THÀNH PHỐ HÀ NỘI**	**CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**
Số: 202/2018/QĐST-HNGĐ	*Hà Nội, ngày 18 tháng 4 năm* 2018

QUYẾT ĐỊNH GIẢI QUYẾT VIỆC YÊU CẦU CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN VÀ SỰ THOẢ THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ

Căn cứ hồ sơ việc Hôn nhân và gia đình thụ lý số 273/2018/TLST/HNGĐ ngày 04 tháng 4 năm 2018, giữa:

Người yêu cầu

- **Chị Ch M H,** sinh năm: 19xx.

Đăng ký hộ khẩu thường trú: Số 1 L Ph H, quận H k, HN.

Nơi cư trú: Mipec L B, phường Ng L, quận L B, HN.

- **Anh H A Ch Th,** sinh năm: 1983.

Đăng ký hộ khẩu thường trú: Số 7 ngách 354/137 Tr Ch, ĐĐ, HN.

Căn cứ vào Điều 212 và Điều 213; khoản 4 Điều 397 của Bộ luật tố tụng dân sự;

Căn cứ vào các Điều 55,81, 82,83 của Luật hôn nhân và gia đình;

Căn cứ vào Nghị quyết số 326/2016/NQ-UBTVQH14 ngày 30/12/2016 quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

Căn cứ vào biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành ngày 10 tháng 4 năm 2018.

XÉT THẤY:

Việc thuận tình ly hôn và thoả thuận của các đương sự được ghi trong biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành ngày 10 tháng 4 năm 2018 là hoàn toàn tự nguyện và không vi phạm điều cấm của luật, không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thoả thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận sự thuận tình ly hôn giữa :

Chị Ch M H và anh H A Ch Th

2. Công nhận sự thoả thuận của các đương sự cụ thể như sau:

- **Về hôn nhân**: Chị Ch M H và anh H A Ch Th xây dựng gia đình trên cơ sở tự nguyện, có đăng ký kết hôn và được UBND phường Kh Th, quận ĐĐ, HN chứng nhận kết hôn ngày 18/6/2015.

Quá trình chung sống vợ chồng đã phát sinh mâu thuẫn do vợ chồng không còn tình cảm với nhau, vợ chồng đã sống ly thân nhau từ năm 2016 cho đến nay. Nay chị H, anh Th xác nhận tình cảm vợ chồng không còn và đề nghị Tòa án công nhận thuận tình ly hôn cho anh, chị.

- **Về con chung**: Chị H, anh Th xác nhận vợ chồng có 01 con chung là H A Đ Th (nam), sinh ngày 10/8/2015. Giao cho chị H trực tiếp nuôi con chung là H A Đ Th. Ghi nhận sự tự nguyện của chị H không yêu cầu anh Th cấp dưỡng nuôi con chung. Tạm hoãn việc cấp dưỡng nuôi con chung cho anh Th cho đến khi nào chị Hạnh có yêu cầu hoặc khi có quyết định khác thay thế.

Anh Th được quyền đi lại thăm nom, chăm sóc, giáo dục con chung không ai được quyền ngăn cản.

- **Về tài sản chung**(Động sản và bất động sản): Chị H, anh Th xác nhận vợ chồng không có tài sản chung, không yêu cầu Tòa án giải quyết.

- **Về nợ:** chị H, anh Th xác nhận không vay nợ ai và không cho ai vay nợ.

- **Về lệ phí**: Ghi nhận sự tự nguyện của chị Hạnh chịu cả 300.000đồng lệ phí ly hôn sơ thẩm. Chị H đã nộp tại biên lai thu tiền tạm ứng án phí, lệ phí tòa án 0006971 ngày 03 tháng 01 năm 2018. Chị H đã nộp đủ lệ phí.

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

Nơi nhận:
- Đương sự;
- Viện kiểm sát nhân dân cùng cấp;
- UBND P. Kh Th, ĐĐ, HN.
- Lưu hồ sơ vụ án.

THẨM PHÁN

Đặng Thị Hường